

Bản án số: 78/2018/HS-ST

Ngày: 10/04/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Văn Lương

Ông: Lê Bá Lung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Khánh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 04 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 64/2018/TLST- HS ngày 16 tháng 03 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 03 năm 2018 đối với bị cáo:

1. PHẠM NGỌC K, sinh năm: 1993, tại: Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú : Tổ 45, khu 5, phường P, thành phố L, tỉnh N; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Ngọc K; Con bà: Đỗ Thị N; Vợ: Trương Thị D, Có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Chưa; Danh chỉ bản số: 24 do Công an quận Đống Đa lập ngày 02/12/2017; Bị cáo tạm giữ ngày 02/12/2017; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đức Đ, sinh năm: 1981

Trú tại: số 8 ngõ 1096 đường L, phường T, quận Đ, Hà Nội (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h 10 phút ngày 02/12/2017, K đi ra khu vực ngã tư T- Đường L để tìm mua ma túy cần sa mục đích bán kiếm lời. Tại đây, K gặp và mua 01 gói ma túy cần sa của một người đàn ông không quen biết với giá 2.000.000 đồng, rồi đăng thông tin trên mạng Internet để tìm khách hàng bán ma túy.

Đến khoảng 23 giờ 40 phút ngày 01/12/2017, thì Nguyễn Đức Đ sử dụng số điện thoại 0925951413 gọi cho K có số điện thoại 0926414613 và hỏi mua của K 1.000.000 đồng tiền ma túy cần sa. Khái đồng ý và hẹn gặp ở cầu H để mua bán ma túy. Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 02/12/2017, K gặp Đ ở khu vực đầu cầu H, do không có đủ tiền nên Đ nói chỉ mua 500.000 đồng tiền ma túy cần sa. K đồng ý và cầm 500.000 đồng (01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) của Đ đưa. Sau đó, K lấy túi nilon chứa ma túy cần sa ra và dùng tay bóc một nắm ma túy cần sa rồi để vào ví da màu nâu của Đ thì K và Đ bị Công an phường T kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan công an thu giữ của Đ 01 chiếc ví da nam màu nâu bên trong có chứa các sợi thảo mộc khô; thu giữ của K 01 túi ni lon màu đỏ kích thước khoảng 25x25cm bên trong chứa các sợi thảo mộc khô và số tiền 500.000 đồng. K và Đ khai nhận: Sợi thảo mộc khô bị thu giữ là cần sa.

Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của K 01 xe mô tô Honda Lead màu vàng BKS: 34B1- 655.60, 01 điện thoại Nokia màu xanh bên trong là sim 0926414613. Thu giữ của Đ 01 điện thoại nhãn hiệu ASUS màu vàng bên trong có số sim 0925951413.

Tại Kết luận giám định số 7412/KLGD - PC54 ngày 28/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội kết luận:

- Tang vật thu giữ của Nguyễn Đức Đ gồm: Các sợi thảo mộc khô bên trong chiếc ví nam màu nâu là Cần sa, trọng lượng 17,703 gam.
- Tang vật thu giữ của Phạm Ngọc K gồm: Các sợi thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon màu đỏ là Cần sa, trọng lượng 47,495 gam.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho K, K khai không biết tên tuổi và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để làm rõ để xử lý.

Đối với đối tượng Nguyễn Đức Đ có hành vi tàng trữ trái phép 17,703

gam, ma túy cần sa nhưng không đủ trọng lượng để truy cứu trách hình sự đối với Đông về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Đức Đ.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Lead màu vàng BKS: 34B1- 655.60 thu giữ của Khải, qua điều tra xác minh thuộc sở hữu của chị Trương Thị Duyên (Sinh năm: 1997, trú tại: Tổ 45, khu 5 phường P, TP L, tỉnh N là vợ của K. Việc K sử dụng xe đi mua ma túy chị D không biết nên cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho chị D.

Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 16/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa đã truy tố Phạm Ngọc K tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng: Khoản 1, Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt:

- Phạm Ngọc K từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù
- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bao bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon màu đỏ có chứa Cần sa, có trọng lượng 47,495 gam.
- Tịch thu tiêu hủy 01 bao bì niêm phong bên trong có chứa Cần sa, có trọng lượng 17,703 gam.
- Tịch thu tiêu hủy chiếc ví da nhãn hiệu POLO màu nâu.
- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu xanh bên trong là sim 0926414613 và 01 điện thoại nhãn hiệu ASUS màu vàng bên trong có số sim 0925951413.

(Theo biên bản bàn giao số 125 ngày 30.03.2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, Hà Nội).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án quận Đống Đa ngày 15/03/2018).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Ngọc K đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 02/12/2017, Phạm Ngọc K có hành vi bán trái phép 17,703 gam, ma túy cần sa cho Nguyễn Đức Đ ở khu vực đầu cầu H với giá 500.000 đồng thì bị tổ công tác Công an phường T bắt quả tang. Ngoài ra, Cơ quan Công an còn thu giữ của K 47,495 gam ma túy Cần sa, mục đích để bán kiếm lời.

[2]. Hành vi của bị cáo Phạm Ngọc K đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội để hưởng lời. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của từng bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[4]. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo phạm tội lần đầu, khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo đã từng có thời gian tham gia quân đội nên áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

[5]. Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo.

[4]. Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại Nokia màu xanh bên trong là sim 0926414613 thu giữ của K và 01 điện thoại nhãn hiệu ASUS màu vàng bên trong có số sim 0925951413 thu giữ của Nguyễn Đức Đ, đều dùng để liên lạc

mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo K là tiền bán ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với 01 chiếc ví nam nhãn hiệu Polo thu giữ của Nguyễn Đức Đ, dùng để đựng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon màu đỏ có chứa Cần sa, có trọng lượng 47,495 gam và 01 bao bì niêm phong bên trong có chứa Cần sa, có trọng lượng 47,495 gam.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc K phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Phạm Ngọc K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 02/12/2017.

Căn cứ: - Điều 106,136,331,333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao bì niêm phong bên trong có 01 túi nilon màu đỏ có chứa Cần sa, có trọng lượng 47,495 gam và 01 bao bì niêm phong bên trong có chứa Cần sa, có trọng lượng 17,703 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 ví nam nhãn hiệu Polo màu nâu

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia màu xanh bên trong là sim 0926414613 và 01 điện thoại nhãn hiệu ASUS màu vàng bên trong có số sim 0925951413.

(Theo biên bản bàn giao số 125 ngày 30.03.2018 tại Chi cục Thi hành án quận Đống Đa, Hà Nội).

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 500.000 đồng. (Theo giấy nộp tiền

vào tài khoản của Chi cục Thi hành án quận Đống Đa ngày 15/03/2018).

- Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát quận Đống Đa;
- Thi hành án quận Đống Đa;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thúy Hạnh